

Số: 04/L/2025/NQ-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01.. tháng 12.. năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê ("PLP");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2022; Tờ trình số 08/2022/TTr-HĐQT ngày 18/06/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng Vốn điều lệ;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê số 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2024; Tờ trình số 08/2024/TTr-HĐQT ngày 03/06/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu tăng Vốn điều lệ đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2022;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2025; Tờ trình số 08/2025/TTr-HĐQT ngày 02/06/2025 của Hội đồng quản trị Công ty về việc tiếp tục thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu tăng Vốn điều lệ đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/06/2022 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 04/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2024;

- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 2608/2025/NQ-HĐQT ngày 26/08/2025 về việc thông qua việc tiếp tục triển khai thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ, chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và các nội dung khác có liên quan;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 0210/2025/NQ-HĐQT ngày 02/10/2025 về đính chính thông tin tại Nghị quyết HĐQT số 2608/2025/NQ-HĐQT ngày 26/08/2025;
- Căn cứ Văn bản số 6614/UBCK-QLCB ngày 23/10/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của PLP;
- Căn cứ Văn bản xác nhận của Ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán ngày 01.../.../2025
- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty ("HĐQT") số 0442.../2025/BB-HĐQT ngày 01.../.../2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê.
2. Số lượng cổ phiếu chào bán: 20.000.000 cổ phiếu (Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phiếu)
3. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
5. Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong nước theo Nghị quyết HĐQT số 2608/2025/NQ-HĐQT ngày 26/08/2025 và Nghị quyết HĐQT số 0210/2025/NQ-HĐQT ngày 02/10/2025.
6. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: **20.000.000 cổ phiếu** (Bằng chữ: Hai mươi triệu cổ phiếu), tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Nhà đầu tư trong nước: 20.000.000 cổ phiếu;
 - Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 0 cổ phiếu.
7. Giá bán:
 - Giá bán thấp nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá bán cao nhất: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Giá bán bình quân gia quyền: 10.000 đồng/cổ phiếu.

8. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 200.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng).
9. Tổng chi phí của đợt chào bán: 0 đồng.
10. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 200.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng).
11. Tổng số cổ phiếu lưu hành của Công ty sau đợt chào bán riêng lẻ: 90.000.000 (Bằng chữ: Chín mươi triệu cổ phiếu).
12. Ngày kết thúc đợt chào bán: 01/12/2025.
13. Danh sách Nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ Công ty

1. Vốn điều lệ đã đăng ký: 700.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng) tương ứng 70.000.000 cổ phiếu. Mệnh giá cổ phiếu 10.000 VNĐ/01 cổ phiếu.
2. Vốn điều lệ tăng thêm: 200.000.000.000 VNĐ, tương ứng 20.000.000 cổ phiếu. Mệnh giá cổ phiếu 10.000 VNĐ/01 cổ phiếu.
3. Vốn điều lệ sau khi thay đổi: 900.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Chín trăm tỷ đồng) tương ứng 90.000.000 cổ phiếu. Mệnh giá cổ phiếu 10.000 VNĐ/01 cổ phiếu.
4. Hình thức tăng vốn: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

Điều 3. Thông qua sửa đổi Điều lệ của Công ty

Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 6: “Vốn điều lệ, cổ phần” trong Điều lệ Công ty như sau:

“1. Vốn điều lệ

- a. Vốn điều lệ: 900.000.000.000 VNĐ (Chín trăm tỷ đồng)
 - Tổng số cổ phần: 90.000.000 cổ phần
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông”.

Điều 4. Triển khai thực hiện

Giao Người đại diện theo pháp luật ký hồ sơ, tài liệu liên quan và thực hiện các thủ tục: sửa đổi Điều lệ Công ty, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh thông tin số lượng chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng, ban và cá nhân có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Mai Thanh Phương

Phụ lục: Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu
Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ nhựa Pha Lê từ đột chào bán cổ phiếu riêng lẻ
(Kèm theo Nghị quyết HĐQT số 24.../2025/NQ-HĐQT ngày 24.../2025)

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Đối tượng		Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đột chào bán (cổ phiếu) (tại ngày 28/11/2025)	Số lượng cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đột chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu sau đột chào bán (%)
			Nhà đầu tư chiến lược/chuyên nghiệp	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước				
1	Huỳnh Phúc	Cảnh CCCD số: 001099015545 cấp ngày 26/01/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	2.490.000	2.000.000	4.490.000	4,99%
2	Nguyễn Dũng	Thùy CCCD số: 001190025112 cấp ngày 10/04/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	15.000	3.000.000	3.015.000	3,35%
3	Trần Hải Yến	Cảnh CCCD số: 001180013236 cấp ngày: 08/11/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	266.640	4.000.000	4.266.640	4,74%
4	Phạm Xuân Trí	Cảnh CCCD số: 040090036797 cấp ngày: 06/08/2023. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	0	2.000.000	2.000.000	2,22%
5	Công ty Cổ phần Thương mại Nhựa Hà Nội	ĐKKD số: 0107551031 cấp ngày: 01/08/2023. Nơi cấp: Sở kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	3.300.000	1.000.000	4.300.000	4,78%

STT	Tên nhà đầu tư	Số Thẻ CC/CCCD/Hộ	Đối tượng		Số lượng cổ	Số lượng	Tổng số cổ	Tỷ lệ sở
6	Nguyễn Thị Phương	CCCD số: 001196029398 cấp ngày: 10/05/2021. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.975.800	4.000.000	5.975.800	6,64%
7	Đoàn Ngọc Bích	CCCD số: 001196029066 cấp ngày: 06/05/2024. Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà đầu tư chuyên nghiệp	Nhà đầu tư trong nước	1.931.900	4.000.000	5.931.900	6,59%
	Tổng cộng				9.979.340	20.000.000	29.979.340	33,31%

